

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- Nhận xét bài làm của học sinh, khen những em tuần trước viết bài tốt.- TBVN bắt nhịp cho lớp hát bài: Bên lăng Bác Hồ- GV kết nối nội dung bài - Ghi đầu bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe.- Học sinh hát tập thể- Mở sách giáo khoa.
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)	
*Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none">- Học sinh có tâm thế tốt để viết bài.- Nắm được nội dung bài thơ để viết cho đúng chính tả.	
*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp	
<ul style="list-style-type: none">- Giáo viên giới thiệu và đọc bài chính tả: Đọc chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn.- Yêu cầu học sinh đọc lại.*Giáo viên giao nhiệm vụ:<ul style="list-style-type: none">+YC HS thảo luận một số câu hỏi+GV trợ giúp đối tượng HS hạn chế- Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày qua hệ thống câu hỏi gợi ý:-TBHT điều hành HĐ chia sẻ:<ul style="list-style-type: none">+ <i>Đoạn văn miêu tả cảnh đẹp ở đâu?</i>+ <i>Những loài hoa nào được trồng ở đây?</i>+ <i>Mỗi loài hoa có một vẻ đẹp riêng nhưng tình cảm chung của chúng là gì?</i>+ <i>Bài viết có mấy đoạn, mấy câu?</i>+ <i>Câu văn nào có nhiều dấu phẩy nhất? Em hãy đọc câu văn đó?</i>+ <i>Chữ đầu đoạn văn được viết như thế nào?</i>+ <i>Tìm các tên riêng trong bài và cho biết chúng ta phải viết như thế nào?</i>- Yêu cầu học sinh nêu những điểm (âm, vần) hay viết sai.- Giáo viên yêu cầu học sinh viết vào bảng con những từ khó: Sơn La , khoẻ khoản , vươn lên, Nam Bộ, ngàò ngạt, thiêng liêng,...- Nhận xét bài viết bảng của học sinh.- Giáo viên đọc lần 2.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh lắng nghe.- Học sinh đọc lại.-Thực hiện YC theo nhóm+ Học sinh trả lời từng câu hỏi của giáo viên.+ Lưu ý nội dung bài viết, cách trình bày, những điều cần lưu ý.- Đại diện nhóm báo cáo*Dự kiến ND chia sẻ:<ul style="list-style-type: none">+...Cảnh ở sau lăng Bác.+...Hoa đào Sơn La, sùr đỏ Nam Bộ, hoa dạ hương, hoa mộc, hoa ngâu.+...cùng nhau tỏa hương thơm ngào ngạt, dâng niềm tôn kính thiêng liêng theo đoàn người vào viếng lăng Bác.+...Có 2 đoạn, 3 câu.+...Trên bậc tam cấp, ...+...Viết hoa, lùi vào 1 ô.+...Viết hoa chữ Bác để tỏ lòng tôn kính Bác.- Học sinh nêu.- Luyện viết vào bảng con, 1 học sinh viết trên bảng lớp.- Lắng nghe.

<i>Quan sát, nhắc nhở, khuyến khích học sinh trả lời: MI</i>	
3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nghe viết chính xác bài: Cây và hoa bên lăng Bác. - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, chú ý lắng nghe cô giáo phát âm, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định. - Giáo viên đọc cho học sinh viết bài. <p>Lưu ý: Tư thế ngồi, cách cầm bút, tốc độ: đối tượng MI</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe. - Học sinh viết bài vào vở.
4. HĐ chấm và nhận xét bài. (3 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. <p>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân - cặp đôi</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc lại bài cho học sinh soát lỗi. - Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài. - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực. - Lắng nghe.
5. HĐ làm bài tập: (6 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn cho học sinh quy tắc chính tả r/d/gi. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 2a: Tổ chức chơi T.Chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên tổ chức trò chơi "Tìm từ". - Giáo viên chia lớp và tổ chức trò chơi. <p>Đáp án:</p> <p>a) dẫu, giầu, rụng.</p> <p>b) Cỏ, gỗ, chổi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên tổng kết trò chơi – Tuyên dương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh chơi trò chơi. - Học sinh tiến hành chơi trò chơi. - Học sinh lắng nghe.
6. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh nêu lại tên bài học; ghi nhớ về quy tắc chính tả r/d/gi. - Yêu cầu nhắc lại cách trình bày bài viết - Viết một số tên các bạn hoặc người quen ở nơi em ở có phụ âm r/d/gi. - Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi cho cả lớp xem. - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học 	
7. Hoạt động sáng tạo (2 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Viết tên một số sự vật bắt đầu bằng r/d/gi mà em biết - Nhận xét tiết học. 	

- Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai
- Xem trước bài chính tả sau:....

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TẬP LÀM VĂN

ĐÁP LỜI KHEN NGỢI. TẢ NGẮN VỀ BÁC HỒ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Đáp được lời khen ngợi theo tình huống cho trước (BT1). Quan sát ảnh Bác Hồ, trả lời được các câu hỏi về ảnh Bác (BT2).

- Viết được một vài câu ngắn về ảnh Bác Hồ (BT3).

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng nghe trả lời câu hỏi và viết văn.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh lòng kính yêu đối với Bác Hồ, yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

***KNS:** Giáo dục các em biết giao tiếp; Ứng xử văn hóa; Tự nhận thức

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa. Bảng phụ ghi câu hỏi bài tập 1. Tranh minh họa truyện sách giáo khoa, một bó hoa để học sinh thực hành làm bài tập 1a.

- Học sinh: Sách giáo khoa, vở bài tập.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên tổ chức cho học sinh thi kể lại câu chuyện <i>Qua suối</i>. - Nhận xét, tuyên dương học sinh. - Giới thiệu bài mới: Trong giờ tập làm văn này, chúng ta sẽ tập đáp lại lời khen ngợi của mọi người trong các tình huống giao tiếp và viết một đoạn văn ngắn tả về ảnh Bác Hồ. - Giáo viên ghi bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh chủ động thực hiện. -Lắng nghe. -Lắng nghe - Học sinh mở sách giáo khoa và vở ghi
2. HĐ thực hành: (25 phút)	
*Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none"> - Đáp được lời khen ngợi theo tình huống cho trước (BT1). Quan sát ảnh Bác Hồ, trả lời được các câu hỏi về ảnh Bác (BT2). 	

- Viết được một vài câu ngắn về ảnh Bác Hồ (BT3).

Cách tiến hành:

- +GV giao nhiệm vụ học tập cho lớp
- +GV trợ giúp HS hạn chế
- +CT.HĐTQ điều hành HĐ chia sẻ

Bài tập 1: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Gọi học sinh đọc đề bài.
- Yêu cầu học sinh đọc lại tình huống 1.
- + Khi em quét dọn nhà cửa sạch sẽ, bố mẹ có thể dành lời khen cho em “Con ngoan quá./ Hôm nay con giỏi lắm/”... Khi đó em đáp lại lời khen của bố mẹ như thế nào?

=> **Giáo viên:** *Khi đáp lại lời khen của người khác, chúng ta cần nói với giọng vui vẻ, phấn khởi nhưng khiêm tốn, tránh tỏ ra kiêu căng.*

- Giáo viên yêu cầu học sinh thảo luận theo nhóm để nói lời đáp cho các tình huống còn lại.

Bài tập 2: Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp

- Giáo viên gọi học sinh đọc yêu cầu.
- Giáo viên cho học sinh quan sát ảnh bác Hồ.
- + Ảnh Bác được treo ở đâu?
- + Trông Bác như thế nào?

+ Em muốn hứa với Bác điều gì ?

- Giáo viên chia nhóm yêu cầu học sinh nói về ảnh Bác trong nhóm dựa vào câu hỏi đã được trả lời.

- Giáo viên yêu cầu các nhóm trình bày.

- Giáo viên nhận xét – Tuyên dương.

***KNS:** *Giáo dục các em biết giao tiếp: Ứng xử văn hóa; Tự nhận thức đúng để HS viết được một vài câu ngắn về ảnh Bác Hồ*

Bài 3: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Giáo viên gọi học sinh đọc yêu cầu và tự làm bài.
- Giáo viên gọi học sinh trình bày bài (5 bài).
- Giáo viên đánh giá.

3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3phút)

- Qua bài học, bạn biết được điều gì?
- Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì?
- Đánh giá chung kết quả làm bài của học sinh.
- Giáo viên nhận xét tiết học.

- Học sinh thực hiện theo YC
- +Dự kiến hoạt động chia sẻ, tương tác của học sinh:

- 1 học sinh đọc.
- 1 học sinh đọc lại.
- Học sinh nối tiếp nhau phát biểu ý kiến.

-Lắng nghe

- Học sinh thực hiện theo yêu cầu.

- 1 học sinh đọc yêu cầu
- Học sinh quan sát.
- Ảnh Bác được treo trên tường.
- Râu tóc bác trắng như cước, vàng trán cao và đôi mắt sáng ngời...

-...chăm ngoan, học giỏi.

- Học sinh làm việc theo nhóm.

- Đại diện nhóm trình bày.

-Ghi nhớ, thực hiện

- Học sinh tìm hiểu yêu cầu và tự làm bài.

- Học sinh đọc bài làm của mình.

- GD học sinh: ghi nhớ thực hành đáp lại lời khen ngợi của người khác trong cuộc sống hằng ngày

4. HĐ sáng tạo: (2 phút)

- Viết một đoạn văn ngắn nói về đáp lời cảm ơn trong tình huống giao tiếp hằng ngày.

- Giáo dục học sinh cùng người thân có thói quen cư xử nhã nhặn trong các tình huống giao tiếp.

- Dặn học sinh chuẩn bị bài sau.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

TOÁN

**TIẾT 150: ÔN TẬP VỀ PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ (KHÔNG NHỚ)
TRONG PHẠM VI 1000**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Giúp học sinh ôn tập lại một số phép tính cộng, trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng tính toán.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: Bài tập 1,2,4.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa. Thước mét với các cạnh chia đều thành từng cm. Đoạn dây dài khoảng 3 m.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, T. Chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
- TBHT điều hành trò chơi: Đố bạn - TBHT đọc phép tính để học sinh nêu kết quả: 348 – 236 390 – 310 358 + 110 - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh.	- Học sinh chủ động tham gia chơi. - Lắng nghe.

<p>- Giáo viên kết nối nội dung bài mới và ghi đầu bài lên bảng: Mét.</p>	<p>- Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.</p>
<p>3. HĐ thực hành: (25 phút) *Mục tiêu: - Giúp học sinh ôn tập lại một số phép tính cộng, trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000. *Cách tiến hành: Làm việc cá nhân → Nhóm → Chia sẻ trước lớp</p>	
<p>- GV giao nhiệm vụ cho HS thực hành - GV trợ giúp HS hạn chế - TBHT điều hành HĐ chia sẻ</p> <p>Bài 1: Đặt tính rồi tính: - Gọi HS nêu yêu cầu. - HS làm bảng con.</p> <p>Bài 2: <, >, = ? - Gọi HS nêu yêu cầu. $\begin{array}{r} 601 \dots 517 \\ 898 \dots 900 \\ 400 + 20 + 7 \dots 427 \end{array}$</p> <p>Bài 3: Tính nhẩm: a) $600 + 300 =$ $400 + 200 =$ $500 + 400 =$ b) $700 - 200 =$ $500 - 300 =$ $800 - 500 =$</p> <p>Bài 4: Con lợn bé cân nặng 125 ki-lô-gam, con lợn to cân nặng hơn con lợn bé 34 ki-lô-gam. Hỏi con lợn to cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam? <i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng MI hoàn thành bài tập</i></p>	<p>- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài. - Thực hiện theo YC của trưởng nhóm - Học sinh làm bài - Học sinh cùng tương tác *Dự kiến ND- KQ chia sẻ: - 2 học sinh nêu yêu cầu. - 2 lượt học sinh lên bảng làm, mỗi lượt 4 học sinh (dưới lớp làm bảng con)</p> $\begin{array}{r} 234 \quad 301 \quad 975 \quad 576 \\ + 524 \quad + 547 \quad - 933 \quad - 154 \\ \hline 758 \quad 848 \quad 042 \quad 422 \end{array}$ <p>- Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm? - 2 lượt học sinh lên bảng làm, mỗi lượt 3 học sinh (dưới lớp làm bảng con).</p> $\begin{array}{l} 601 > 517 \\ 898 < 900 \\ 400 + 20 + 7 = 427 \end{array}$ <p>- Học sinh làm vở. * Nối tiếp nhau nêu kết quả trước lớp.</p> <p>a) $600 + 300 = 900$ $400 + 200 = 600$ $500 + 400 = 900$ b) $700 - 200 = 500$ $500 - 300 = 200$ $800 - 500 = 300$</p> <p>- 2 học sinh nêu yêu cầu của bài tập. - 1 học sinh lên bảng tóm tắt, 1 học sinh giải-> chia sẻ:</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Con lợn to cân nặng số ki-lô-gam là:</p> $125 + 34 = 155(\text{ kg})$

4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)

- Hôm nay chúng ta học bài gì?

- Qua bài học, bạn biết được điều gì?

+ Thực hiện được phép cộng, trừ không nhớ trong phạm vi 1000

- Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì? (...)

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy

5. Hoạt động sáng tạo (2 phút)

- Về nhà đọc thuộc các bảng cộng và bảng trừ.

- Tóm tắt và giải bài toán sau: Trong kho thóc có 963 kg thóc tẻ, số thóc nếp ít hơn số gạo tẻ là 341 kg. Hỏi trong kho có bao nhiêu ki – lô- gam thóc tẻ?

- Giáo viên nhận xét tiết học.

- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Sửa bài sai. Xem trước bài: **Luyện tập chung.**

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:**MẶT TRỜI**

(Chương trình hiện hành)

I. MỤC TIÊU:**1. Kiến thức:**

- Nêu được hình dạng, đặc điểm và vai trò của Mặt Trời đối với sự sống trên Trái Đất. Hình dung (tưởng tượng) được điều gì xảy ra nếu Trái Đất không có Mặt Trời.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng quan sát.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy logic, NL quan sát,...

II. CHUẨN BỊ:**1. 2. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Tranh ảnh sách giáo khoa (phóng to).

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, kỹ thuật khăn trải bàn, động não

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
---------------	---------------

1. HĐ khởi động: (5 phút)

<ul style="list-style-type: none">- GV kết hợp với TBHT tổ chức trò chơi: Đố bạn:-TBHT điều hành T.C-Nội dung chơi: học sinh nói tên các con vật vừa sống được ở trên cạn, vừa sống được ở dưới nước.- Cả lớp, giáo viên theo dõi nhận xét.- Giáo viên giới thiệu: <i>Hôm nay thầy sẽ hướng dẫn cho các em biết về hình dạng và vai trò của Mặt Trời đối với sự sống trên Trái Đất qua bài Mặt Trời.</i>- Giáo viên ghi đầu bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh tích cực tham gia chơi.- Học sinh nhận xét.- Lắng nghe.- Mở sgk, 1 vài học sinh nhắc lại tên bài.
---	---

2. HĐ hình thành kiến thức mới: (25 phút)

*Mục tiêu:

- Nêu được hình dạng, đặc điểm và vai trò của Mặt Trời đối với sự sống trên Trái Đất. Hình dung (tưởng tượng) được điều gì xảy ra nếu Trái Đất không có Mặt Trời.

*Cách tiến hành:

<ul style="list-style-type: none">- GV giao nhiệm vụ cho HS thực hành- GV trợ giúp HS hạn chế-TBHT điều hành HĐ chia sẻ <p>Việc 1: Vẽ và giới thiệu tranh vẽ về mặt trời: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp Mục tiêu: Học sinh biết khái quát về hình dạng, đặc điểm của Mặt Trời. Cách tiến hành: Bước 1: Làm việc cá nhân - Giáo viên yêu cầu học sinh vẽ và tô màu Mặt Trời. Bước 2: Hoạt động cả lớp. - Mời một số học sinh giới thiệu tranh vẽ của mình cho cả lớp. + Tại sao em lại vẽ Mặt Trời như vậy? + Theo các em Mặt Trời có hình gì? + Tại sao em lại dùng màu đỏ hay vàng để tô màu của mặt Trời? - Cho học sinh quan sát các hình vẽ và đọc các lời ghi chú trong sách giáo khoa để nói về Mặt Trời. + Tại sao, khi đi nắng các em cần phải đội mũ nón hay che ô? + Tại sao chúng ta không bao giờ được quán sát Mặt Trời trực tiếp bằng mắt? (Muốn quan sát Mặt Trời người ta phải dùng loại kính đặc biệt hoặc chúng ta dùng một chậu nước để mặt Trời chiếu vào và nhìn qua chậu nước cho khỏi hỏng mắt). *GV kết luận: Mặt Trời tròn, giống như một “quả</p>	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.-Thực hiện theo YC của trưởng nhóm- Học sinh làm bài- Học sinh cùng tương tác*Dự kiến ND- KQ chia sẻ:- Học sinh vẽ Mặt Trời.- Học sinh giới thiệu tranh vẽ của mình.- ...mặt Trời tròn, giống như một “quả bóng lửa” khổng lồ, chiếu sáng và...- HS quan sát tranh sách giáo khoa.- ...nếu không đội nón hoặc che ô thì dễ bị ốm,...- Học sinh phát biểu
---	--

bóng lửa” khổng lồ, chiếu sáng và sưởi ấm Trái Đất. Mặt Trời ở rất xa Trái Đất.

- Các em cần lưu ý: Khi đi nắng cần đội mũ nón và không bao giờ được nhìn trực tiếp vào Mặt Trời.

Việc 2: Thảo luận: Tại sao chúng ta cần Mặt Trời?: Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp

Mục tiêu: Học sinh biết một cách khái quát về vai trò của Mặt Trời đối với sự sống trên Trái Đất.

Cách tiến hành:

- Giáo viên hỏi: Hãy nói về vai trò của mặt Trời đối với mọi vật trên Trái Đất.

- Giáo viên ghi ý kiến của học sinh lên bảng.

- Các em hãy tưởng tượng nếu không có mặt Trời chiếu sáng và toả nhiệt, Trái Đất của chúng ta sẽ ra sao?

- Trái Đất sẽ chỉ có đêm tối, lạnh lẽo và không có sự sống: người, vật, cây cỏ sẽ chết).

4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (5 phút)

- Hôm nay chúng ta học bài gì?

- Qua bài học, bạn biết được điều gì?

- Mời học sinh nói lại vai trò của Mặt Trời đối với mọi vật trên Trái Đất.

- Qua bài học, bạn có ý kiến đề xuất gì?

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy, hỏi

5. HĐ sáng tạo: (2 phút)

- Viết một đoạn văn ngắn kể ích lợi của mặt trời đối với đời sống con người và với vạn vật

- Giáo viên nhận xét tiết học.

- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài sau.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

SINH HOẠT TẬP THỂ:

I. MỤC TIÊU: *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Lớp hát đồng ca

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- 3 Dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.

- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.

- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.

- GV nhận xét chung:

+ Nề nếp:

.....
.....
.....

+ Học tập:

.....
.....
.....

3. Phương hướng tuần sau:

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....
.....
.....

4. Tuyên dương – Phê bình:

- Tuyên dương:.....

- Phê bình :.....

.....
